***Ngày soạn: 23 / 01 /2023***

**Tiết 101 KHỞI NGỮ**

**Thời gian thực hiện: 1 tiết**

**I. MỤC TIÊU:**

***1. Kiến thức:***

- Nhận biết đặc điểm khởi ngữ.

- Biết được công dụng của khởi ngữ.

***2. Năng lực:***

a. Năng lực chung: năng lực tự quản bản thân, năng lực giao tiếp, năng lực hợp tác.

b. Năng lực chuyên biệt:

***a. Các năng lực chung:***

- Năng lực tự học; năng lực giải quyết vấn đề; năng lực tư duy; năng lực giao tiếp; năng lực sử dụng CNTT; năng lực hợp tác; năng lực sử dụng ngôn ngữ.

***b. Các năng lực chuyên biệt:***

- Năng lực sử dụng ngôn ngữ.

- Năng lực cảm thụ văn học.

- Đọc hiểu Ngữ liệu để nhận diện khởi ngữ

- Viết: có khả năng vận dụng tạo lập câu và đoạn văn có khởi ngữ.

***3. Phẩm chất:***

- Yêu quê hương đất nước.

- Tự lập, tự tin, tự chủ.

-Chăm học, có ý thức dùng khởi ngữ trong khi nói và viết.

**II. CHUẨN BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU:**

**1. Chuẩn bị của giáo viên:**

- Kế hoạch bài học

- Học liệu: Đồ dùng dạy học, phiếu học tập, bảng phụ, tranh minh họa.

**2. Chuẩn bị của học sinh:**

- Soạn bài, trả lời câu hỏi ở nhà trước.

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**1. HOẠT ĐỘNG MỞ ĐẦU**

**a. Mục tiêu:**

- Tạo tâm thế hứng thú cho HS.

- Kích thích HS tìm hiểu về khởi ngữ.

**b. Nội dung:** HS nghe câu hỏi của GV, trả lời.

**c. Sản phẩm:** HS suy nghĩ trả lời.

**d. Tổ chức thực hiện:**

**\* GV chuyển giao nhiệm vụ cho HS:**

1) Câu gồm mấy thành phần? Là những tp nào?

- Câu gồm 2 tp: chính, phụ

2) Kể tên những tp chính, phụ đã học?

- Tp chính: chủ ngữ, vị ngữ

- Tp phụ: trạng ngữ

3) Chỉ ra các thành phần câu có trong VD sau:

Quyển sách này, sáng nay, em đọc nó rồi

**TN CN VN**

**\* HS tiếp nhận và thực hiện nhiệm vụ:** HS suy nghĩ câu trả lời

**\* Báo cáo kết quả:**HS lên bảng xác định các thành phần câu.

**\* Đánh giá kết quả**

*- Học sinh nhận xét, bổ sung, đánh giá*

*- Giáo viên nhận xét, đánh giá*

*->Giáo viên chốt kiến thức*

GV: Ngoài tp phụ trạng ngữ còn có tp phụ nữa. Vậy *quyển sách này* là thành phần gì trong câu, có đặc điểm, cn gì? Có gì khác với trạng ngữ=> Bài học hôm nay cô sẽ cùng các em tìm hiểu.

**2. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC MỚI MỚI**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của thầy và trò** | **Chuẩn KTKN cần đạt** |
| **Hoạt động 1**: **Tìm hiểu đặc điểm và công dụng của khởi ngữ:**  **a. Mục tiêu:** Giúp HS nắm được những nét cơ bản về đặc điểm và công dụng của khởi ngữ.  **b. Nội dung:**  HS hoàn thành yêu cầu vào phiếu học tập tìm hiểu ví dụ.  **c. Sản phẩm:** phiếu học tập, câu trả lời của HS.  **d. Tổ chức thực hiện:**  **\*GV chuyển giao nhiệm vụ cho HS:**  - YC HS đọc vd?  **-** Phân tích cấu tạo ngữ pháp câu a, b, c?  - Xác định vị trí của từ in đậm trong câu?  - Phần in đậm có ý nghĩa gì trong câu? Nó có thể k.h với từ nào ở phía tr­ước? Nó ngăn cách với nòng cốt câu bởi dấu hiệu nào?  GV: Với những câu hỏi trên, yêu các các em thảo luận nhóm lớn trong thời gian 7 phút.  ***\* HS tiếp nhận và thực hiện nhiệm vụ:***  ***-*** HS: Làm việc cá nhân, sau đó thống nhất kết quả trong nhóm  - GV: Quan sát, lựa chọn sản phẩm tốt nhất.  \* Dự kiến trả lời::  - Bộ phận in đậm-->đứng tr­ước CN(ko có qh C-V) - Nêu đề tài đc nói đến trong câu  (có thể thêm Qht: về, đối với; ngăn cách với nòng cốt câu bởi dấu phẩy, hoặc trợ từ *thì)*  ***\* Báo cáo kết quả:*** HS lên bảng trình bày kết quả chuẩn bị của nhóm, các nhóm khác nghe.  ***\* Đánh giá kết quả:***  *- Học sinh nhận xét, bổ sung, đánh giá*  *- Giáo viên nhận xét, đánh giá*  *->Giáo viên chốt kiến thức và ghi bảng*  ? Em hiểu khởi ngữ là gì?  ? Đặt câu có khởi ngữ? | **I. Đặc điểm và công dụng của khởi ngữ:**  1. Ví dụ:  2. Nhận xét:  - Bộ phận in đậm:  - đứng tr­ước CN.  - Nêu đề tài đc nói đến trong câu  =>Khởi ngữ  Lưu ý:  - Trước KN: có thể thêm thêm Qht: *về, đối với;*  - Sau KN có thể thêm trợ từ *thì* hoặc dùng dấu phẩy (ngăn cách với nòng cốt câu).  3. Ghi nhớ: ( SGK) |

**3. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP**

|  |  |
| --- | --- |
| **Bài tập 1:**  **a. Mục tiêu:** HS biết xác định được khởi ngữ trong văn cảnh cụ thể.  **b. Nội dung:**  HS nghe câu hỏi, trả lời.  **c. Sản phẩm:** Câu trả lời của HS; vở ghi.  **d. Tổ chức thực hiện:**  ***\* GV chuyển giao nhiệm vụ cho HS:***  - Đọc yêu cầu.  - Xác định khởi ngữ trong các câu?  ***\* HS tiếp nhận và thực hiện nhiệm vụ:***  - Nghe và làm bt  **\* Dự kiến trả lời:**  a. ...đ*iều này*  *b… chúng mình*  *c. .....một mình*  *d... làm khí t­ượng*  *e.... cháu*  **\* HS tiếp nhận và thực hiện nhiệm vụ:** Suy nghĩ trả lời  **\* Báo cáo kết quả:**HS trình bày kết quả của mình, các hs khác nghe.  **\* Đánh giá kết quả**  *- Học sinh nhận xét, bổ sung, đánh giá*  *- Giáo viên nhận xét, đánh giá*  *->Giáo viên chốt kiến thức*  **2. Bài tập 2:**  **a. Mục tiêu:** HS chuyển câu có sử dụng KN.  **b. Nội dung:**  HS nghe câu hỏi bài tập trả lời.  **c. Sản phẩm:** Phiếu học tập; vở ghi.  **d. Tổ chức thực hiện:**  ***\* GV chuyển giao nhiệm vụ cho HS:***  - Đọc yêu cầu bài tập.  - Chuyển câu có sd KN.  ***\* HS tiếp nhận và thực hiện nhiệm vụ:***  - Nghe và làm bt  **\* Dự kiến trả lời:**  *a. Làm bài, anh ấy cẩn thận lắm*  *b. Hiểu thì tôi hiểu rồi nh­ưng giải thì tôi chưa giải đựơc.*  **\* HS tiếp nhận và thực hiện nhiệm vụ:** Suy nghĩ trả lời  **\* Báo cáo kết quả:**HS trình bày kết quả của mình, các hs khác nghe.  **\* Đánh giá kết quả**  *- Học sinh nhận xét, bổ sung, đánh giá*  *- Giáo viên nhận xét, đánh giá*  *->Giáo viên chốt kiến thức*  **3. Bài tập 3:**  **a. Mục tiêu:** HS viết được đoạn văn có sử dụng KN.  **b. Nội dung:**  HS đọc yêu cầu, viết đv.  **c. Sản phẩm:**  đoạn văn trong vở ghi.  **d. Tổ chức thực hiện:**  ***\* GV chuyển giao nhiệm vụ cho HS:***  - Viết một đoạn văn nói về tầm quan trọng của sách. Trong đv có sử dụng khởi ngữ.  ***\* HS tiếp nhận và thực hiện nhiệm vụ:***  - Nghe và làm bt  **\* Dự kiến trả lời:**  *-* Đối với *tôi,* sách có vai trò vô cùng quan trọng….  **\* Báo cáo kết quả:**HS trình bày kết quả của mình, các hs khác nghe.  **\* Đánh giá kết quả**  *- Học sinh nhận xét, bổ sung, đánh giá*  *- Giáo viên nhận xét, đánh giá*  *->Giáo viên chốt kiến thức* | **II. Luyện tập**  **1. Bài tập 1:**  a. ...đ*iều này*  *b… chúng mình*  *c. .....một mình*  *d... làm khí t­ượng*  *e.... cháu*  **2. Bài tập 2:**  *a. Làm bài, anh ấy cẩn thận lắm*  *b. Hiểu thì tôi hiểu rồi nh­ưng giải thì tôi chưa giải đựơc.*  **3. Bài tập 3:**  *-* Đối với *tôi,* sách có vai trò vô cùng quan trọng…. |

**4. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG**

**a. Mục tiêu:** HS biết vận dụng kiến thức đã học áp dụng vào cuộc sống thực tiễn.

**b. Nội dung:**  HS vận dụng kiến thức đã học về văn bản để trả lời câu hỏi của GV.

**c. Sản phẩm:** Câu trả lời của HS

**d. Tổ chức thực hiện:**

***\* GV chuyển giao nhiệm vụ cho HS:***

**Đặt câu có sử dụng khởi ngữ để:**

- Giới thiệu sở thích của mình.

- Bày tỏ quan điểm của mình về một vấn đề nào đó?

***\* HS tiếp nhận và thực hiện nhiệm vụ.***

Nghe yêu cầu, suy nghĩ câu trả lời.

**\* Dự kiến sp:**

VD: *Về thể thao*, tôi thích nhất là…

*Về học tập,* tôi học giỏi nhất môn…

**\* Báo cáo kết quả:**HS trình bày kết quả của mình, các hs khác nghe.

**Tiết:102 PHÉP PHÂN TÍCH VÀ TỔNG HỢP**

**Thời gian thực hiện: 1 tiết**

**I. MỤC TIÊU:**

**1. Kiến thức:**

- Nắm được thế nào là phép phân tích, tổng hợp

- Mối quan hệ giữa phân tích và tổng hợp

**2. Năng lực:**

**a. Các năng lực chung:**

- Năng lực tự học; năng lực giải quyết vấn đề; năng lực tư duy; năng lực giao tiếp; năng lực hợp tác; năng lực sử dụng ngôn ngữ.

**b. Các năng lực chuyên biệt:**

- Năng lực sử dụng ngôn ngữ.

Năng lực nghe, nói, đọc, viết, tạo lập văn bản

**3. Phẩm chất:**

- Yêu quê hương đất nước, yêu Tiếng Việt.

- Tự lập, tự tin, tự chủ.

- HS có ý thức sử dụng phép lập luận phân tích và tổng hợp vào bài văn viết của mình.

**II. CHUẨN BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU:**

**1. Chuẩn bị của giáo viên:**

- Kế hoạch bài học

- Học liệu: Đồ dùng dạy học, phiếu học tập, bảng phụ.

**2. Chuẩn bị của học sinh:**

- Đọc trước bài, trả lời câu hỏi.

- Chuẩn bị một số đoạn văn trình bày theo cách quy nạp, diễn dịch.

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**1. HOẠT ĐỘNG MỞ ĐẦU**

**a. Mục tiêu:**

- Tạo tâm thế hứng thú cho HS.

- Kích thích HS hiểu được thế nào là phép lập luận pt và tổng hợp..

**b. Nội dung:** HS nghe câu hỏi của GV

**c. Sản phẩm:** HS suy nghĩ trả lời.

**d. Tổ chức thực hiện:**

**\* GV chuyển giao nhiệm vụ cho HS:**

GV: Cho các ý sau:

*- Những bông hoa nở rực rỡ khi mùa xuân về.*

*- Bầu trời trong sáng như pha lê.*

*- Mưa xuân phơi phới.*

*- Cỏ cây tràn trề nhựa sống.*

? Các gợi ý trên khiến em liên tưởng đến điều gì? Hãy khái quát ý chung của các gợi ý trên bằng một câu văn?

**- Thực hiện nhiệm vụ**: HS nghe, trả lời miệng câu hỏi

**\* Dự kiến trả lời::**

*- Sức sống của vạn vật khi mùa xuân về.*

*- Mùa xuân thật là đẹp.*

GV: Trong khi nói và viết, kĩ năng PT và tổng hợp vô cùng cần thiết đối với mỗi người. Vậy thế nào là phép PT? Thế nào là phép tổng hợp? Chúng ta cùng tìm câu trả lời trong tiết học hôm nay.

**2. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC MỚI MỚI**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của thầy và trò** | **Chuẩn KTKN cần đạt** |
| **Hoạt động 1**: **Tìm hiểu phép lập luận phân tích và tổng hợp**  **a. Mục tiêu:** Giúp HS nắm được bản chất của phép lập luận phân tích và tổng hợp  **b. Nội dung:** HS hoàn thành yêu cầu vào phiếu học tập tìm hiểu ví dụ.  **c. Sản phẩm:** phiếu học tập, câu trả lời của HS.  **d. Tổ chức thực hiện:**  ***\*GV chuyển giao nhiệm vụ cho HS:***  - YC HS đọc văn bản.  ?) Bài văn bàn về vấn đề gì?  ?) Vấn đề đó được tác giả lập luận như thế nào?  ?) Nêu những dẫn chứng cho cách lập luận của tác giả?  GV: Với những câu hỏi trên, yêu các các em thảo luận nhóm lớn trong thời gian 7 phút.  ***\* HS tiếp nhận và thực hiện nhiệm vụ:***  ***-*** HS: Làm việc cá nhân, sau đó thống nhất kết quả trong nhóm  - GV: Quan sát, lựa chọn sản phẩm tốt nhất.  \* Dự kiến trả lời::  - Bài văn bàn về vấn đề thế nào là trang phục đẹp.  - Vấn đề đó được tác giả lập luận bằng cách đưa ra những hiện tượng tương phản về trang phục( những quy tắc ngầm trong ăn mặc)  - Dẫn chứng:  ***\* Báo cáo kết quả:*** HS lên bảng trình bày kết quả chuẩn bị của nhóm, các nhóm khác nghe.  ***\* Đánh giá kết quả:***  *- Học sinh nhận xét, bổ sung, đánh giá*  *- Giáo viên nhận xét, đánh giá*  *->Giáo viên chốt kiến thức và ghi bảng*  - Các quy tắc ngầm của văn hoá khiến mọi người phải tuân theo.  - Trình bày từng bộ phận của vấn đề để làm rõ Nội dung cần đạt sâu kín bên trong.  GV kết luận: Tác giả đã tách ra từng trường hợp để cho thấy quy luật ngầm của vh chi phối cách ăn mặc.  =>Cách lập luận trên của tác giả chính là lập luận phân tích.  Em hiểu phép lập luận phân tích là gì?  Sau khi đã phân tích, tác giả đã viết câu văn nào tổng hợp các ý đã phân tích?  - Ăn mặc ra sao cũng phải phù hợp với hoàn cảnh riêng của mình và hoàn cảnh chung nơi công cộng  **Hoạt động nhóm cặp:**  Nếu chưa có sự phân tích thì có phép tổng hợp không?  Phép tổng hợp thường diễn ra ở phần nào của bài văn? | **I. Tìm hiểu phép lập luận phân tích và tổng hợp**  **1. Ví dụ**  **2. Nhận xét**  \* Bài văn: ***Trang phục***  - Vấn đề: trang phục đẹp.  - Các quy tắc ngầm của văn hoá khiến mọi người phải tuân theo.  \* Không . . . hở bụng  \* Ăn mặc. . . đi tát nước..  \* Ăn mặc . . . cộng đồng.  =>lập luận phân tích  \* Đẹp tức là phải phù hợp với VH, đạo đức, môi trường.  =>phép tổng hợp. |

**3. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP**

|  |  |
| --- | --- |
| **1. Bài 1:**  **a. Mục tiêu:** Vận dụng hiểu biết về phép lập luận pt và tổng hợp để làm bài tập.  **b. Nội dung:** HS đọc yêu cầu, trao đổi nhóm đáp án bài tập.  **c. Sản phẩm:** Phiếu học tập, vở ghi.  **d. Tổ chức thực hiện:**  ***\* GV chuyển giao nhiệm vụ cho HS:***  ? kỹ năng phân tích trong bài “ Bàn về đọc sách”  ***\* HS tiếp nhận và thực hiện nhiệm vụ:***  - Đọc, làm cá nhân, trao đổi với bạn.  - GV hướng dẫn HS.  **\* Dự kiến trả lời:**  - Luận điểm: *Học vấn không chỉ là chuyện đọc sách nhưng đọc sách rốt cuộc là con đường quan trọng của học vấn*  - Luận cứ:  - Học vấn là của nhân loại.  - Học vấn của nhân loại do sách truyền lại.  - Sách là kho tàng học vấn.  ***\* Báo cáo kết quả:*** HS trình bày kết quả chuẩn bị của nhóm, các nhóm khác nghe.  ***\* Đánh giá kết quả:***  *- Học sinh nhận xét, bổ sung, đánh giá*  *- Giáo viên nhận xét, đánh giá*  *->Giáo viên chốt kiến thức*  **2. Bài 2:**  **a. Mục tiêu:** Vận dụng hiểu biết về phép lập luận pt và tổng hợp để làm bài tập.  **b. Nội dung:** HS đọc yêu cầu, trao đổi nhóm câu trả lời.  \* **Phương thức thực hiện**: HĐ cá nhân  **c. Sản phẩm:** vở ghi.  **d. Tổ chức thực hiện:**  ***\* GV chuyển giao nhiệm vụ cho HS:***  ? Kỹ năng phân tích trong bài “ Bàn về đọc sách”  ***\* HS tiếp nhận và thực hiện nhiệm vụ:***  - Đọc, làm cá nhân.  - GV hướng dẫn HS.  \* Dự kiến trả lời::  - 2 lý do:  *- Sách nhiều khiến người ta không chuyên sâu......*  *- Sách nhiều khiến người đọc lạc hướng.......*  ***\* Báo cáo kết quả:*** HS trình bày kết quả, các HS khác khác nghe.  ***\* Đánh giá kết quả:***  *- Học sinh nhận xét, bổ sung, đánh giá*  *- Giáo viên nhận xét, đánh giá*  *->Giáo viên chốt kiến thức*  **3. Bài 3:**  **a. Mục tiêu:** Vận dụng hiểu biết về phép lập luận pt và tổng hợp để làm bài tập.  **b. Nội dung:** HS đọc yêu cầu, trao đổi nhóm thống nhất câu trả lời  **c. Sản phẩm:** vở ghi.  **d. Tổ chức thực hiện:**  ***\* GV chuyển giao nhiệm vụ cho HS:***  ? kỹ năng phân tích trong bài “ Bàn về đọc sách”  ***\* HS tiếp nhận và thực hiện nhiệm vụ:***  - Đọc, làm cá nhân.  - GV hướng dẫn HS.  **\* Dự kiến trả lời::**  *- đọc sách để chuẩn bị làm cuộc trường chinh...*  *- Nếu chúng ta đọc thì mới mong tiến lên từ văn hoá học thuật.*  *- Giáo viên nhận xét, đánh giá*  *->Giáo viên chốt kiến thức* | **II. Luyện tập:**  1. **Bài 1:**  - Luận điểm: *Học vấn không chỉ là chuyện đọc sách nhưng đọc sách rốt cuộc là con đường quan trọng của học vấn*  - LC:  - Học vấn là của nhân loại.  - Học vấn của nhân loại do sách truyền lại.  - Sách là kho tàng học vấn.  **2. Bài 2:**  - 2 lý do:  *- Sách nhiều khiến người ta không chuyên sâu......*  *- Sách nhiều khiến người đọc lạc hướng.......*  **3. Bài 3:**  *- đọc sách để chuẩn bị làm cuộc trường chinh...*  *- Nếu chúng ta đọc thì mới mong tiến lên từ văn hoá học thuật.*  *- Nếu không đọc tự xoá bỏ hết các thành tựu. Nếu xoá bỏ hết thì chúng ta tự lùi về điểm xuất phát.* |

**4. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG:**

**a. Mục tiêu:** HS biết vận dụng kiến thức đã học áp dụng vào cuộc sống thực tiễn.

**b. Nội dung:**  HS vận dụng kiến thức đã học về văn bản để trả lời câu hỏi của GV.

**c. Sản phẩm:** Câu trả lời của HS

**d. Tổ chức thực hiện:**

***\* GV chuyển giao nhiệm vụ cho HS:***

Chỉ ra phép lập luận phân tích và tổng hợp trong bài văn của em?( có bài văn chuẩn bị trước)

*\* HS tiếp nhận và thực hiện nhiệm vụ.*

- Nghe yêu cầu.

- Trình bày cá nhân.

**\* Hướng dẫn học và làm bài ở nhà:**

- Tìm những đoạn văn tiêu biểu sử dụng phép lập luận pt và tổng hợp trong các văn bản văn học em đã được học.

**- Chuẩn bị bài: *Luyện tập phép phân tích và tổng hợp.***

***\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\****

**Tiết: 103 LUYỆN TẬP PHÉP PHÂN TÍCH VÀ TỔNG HỢP**

**Thời gian thực hiện: 1 tiết**

**I. MỤC TIÊU:**

***1.Kiến thức***:

-Mục đích tác dụng, đặc điểm của việc sử dụng phép phân tích và tổng hợp.

***2.Kĩ năng***:

- Nhận dạng được rõ hơn văn bản có sử dụng phép phân tích và tổng hợp.

- Sử dụng phép phân tích tổng hợp thuần thục hơn khi đọc – hiểu và tạo lập văn bản nghị luận.

***2. Năng lực:***

**a. Năng lực chung:** năng lực giao tiếp, năng lực hợp tác, năng lực tự chủ và tự học.

b. Năng lực chuyên biệt:

- Đọc hiểu VB nghị luận: nhận dạng được rõ hơn văn bản có sử dụng phép phân tích và tổng hợp.

- Viết: Sử dụng phép phân tích tổng hợp thuần thục hơn khi tạo lập văn bản nghị luận.

***3. Phẩm chất:***

-Có trách nhiệm và ý thức sử dụng phép phân tích và tổng hợp khi tạo lập văn bản.

- Ý thức tự giác học tập của học sinh. Nhận ra sự cần thiết phải vận dụng các PPLL phân tích và TH

**II. CHUẨN BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU:**

**1. Chuẩn bị của giáo viên:**

- Kế hoạch bài học

- Học liệu: Đồ dùng dạy học, phiếu học tập, bảng phụ.

**2. Chuẩn bị của học sinh:**

- Đọc trước bài, trả lời câu hỏi.

- Chuẩn bị một số đoạn văn trình bày theo cách quy nạp, diễn dịch.

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**1. HOẠT ĐỘNG MỞ ĐẦU**

**a. Mục tiêu:**

- Tạo tâm thế hứng thú cho HS.

- Kích thích HS hiểu được vai trò của phép lập luận pt và tổng hợp.

**b. Nội dung:**  HS nghe câu hỏi của GV

**c. Sản phẩm:** HS suy nghĩ trả lời.

**d. Tổ chức thực hiện:**

**\* GV chuyển giao nhiệm vụ cho HS:**

? Theo em khi nào cần tới phép PT và tổng hợp? Thế nào là PT? Tổng hợp là gì?

- Thực hiện nhiệm vụ: HS nghe, trả lời miệng câu hỏi

**\* Dự kiến trả lời::**

- Người ta dùng phép PT và tổng hợp khi muốn làm rõ YN của 1 sự vật, hiện tượng nào đó.

- PT là phép lập luận trình bày từng bộ phận, phương tiện của 1 VĐ nhằm chỉ ra ND của sự vật, hiện tượng.

- Tổng hợp là phép lập luận rút ra cái chung từ những điều đã PT . Không có PT thì không có tổng hợp.

**\* HS tiếp nhận và thực hiện nhiệm vụ:**

**\* Báo cáo kết quả:**HS trả lời

**\* Đánh giá kết quả**

*- Học sinh nhận xét, bổ sung, đánh giá*

*- Giáo viên nhận xét, đánh giá*

*->Giáo viên chốt kiến thức*

GV: Giờ học hôm nay, các em sẽ được thực hành việc nhận diện VB PT và tổng hợp. Đồng thời luyện kĩ năng viết VB (đoạn văn) PT và tổng hợp.

**2. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của thầy và trò** | **Chuẩn KTKN cần đạt** |
| **Hoạt động 1**:  **Thực hiện bài tập 1.**  **a. Mục tiêu:** HS vận dụng lý thuyết ở tiết trước để chỉ rõ phép lập luận pt và th được sử dụng trong văn bản cụ thể.  **b. Nội dung:**  HS đọc yêu cầu, thảo luận nhóm làm bài.  **c. Sản phẩm:** Kết quả của nhóm bằng phiếu học tập, câu trả lời của HS.  **d. Tổ chức thực hiện:**  **\*GV chuyển giao nhiệm vụ cho HS:**  **Thảo luận nhóm bằng kỹ thuật khăn phủ bàn( 7 phút)**  ?) Đọc đoạn văn và cho biết tác giả đã vận dụng phép lập luận nào và vận dụng ntn?  ***\* HS tiếp nhận và thực hiện nhiệm vụ:***  ***-*** HS: làm việc cá nhân, thảo luận nhóm, cử đại diện trình bày.  - GV: Quan sát, lựa chọn sản phẩm tốt nhất.  \* Dự kiến trả lời:…  Đoạn văn a  - Thơ hay là hay cả hồn lẫn xác, hay cả bài..  - Cái hay ở các điệu xanh  - ở những cử động  - ở các vần thơ  - ở các chữ không non ép  Đoạn văn b  - Nêu các quan niệm mấu chốt của sự thành đạt  - Phân tích từng quan niệm đúng sai thế nào và kết lại ở việc phân tích bản thân chủ quan ở mỗi người.  ***\* Báo cáo kết quả:*** HS lên bảng trình bày kết quả chuẩn bị của nhóm, các nhóm khác nghe.  ***\* Đánh giá kết quả:***  *- Học sinh nhận xét, bổ sung, đánh giá*  *- Giáo viên nhận xét, đánh giá*  *->Giáo viên chốt kiến thức và ghi bảng*  **Hoạt động 2**:  **Thực hiện bài tập 2**  **a. Mục tiêu:** HS vận dụng lý thuyết ở tiết trước để chỉ rõ phép lập luận pt được sử dụng trong văn bản cụ thể.  **b. Nội dung:**  HS đọc yêu cầu, làm bài.  **c. Sản phẩm:** Kết quả của nhóm bằng phiếu học tập, câu trả lời của HS.  **d. Tổ chức thực hiện:**  ***\*GV chuyển giao nhiệm vụ cho HS:***  **Hoạt động nhóm cặp đôi**  ?) Đọc đoạn văn và cho biết tác giả đã vận dụng phép lập luận nào và vận dụng ntn?  ***\* HS tiếp nhận và thực hiện nhiệm vụ:***  ***-*** HS: làm việc cá nhân, thảo luận nhóm, cử đại diện trình bày.  - GV: Quan sát, lựa chọn sản phẩm tốt nhất.  \* Dự kiến trả lời:…  Phân tích thực chất của lối học đối phó.  - học mà không lấy việc học làm mục đích chính  - học bị động, cốt đối phó với sự đòi hỏi của thầy cô, của thi cử.  - không thấy hứng thú, chán học, hiệu quả thấp.  - học hình thức, không đi sâu vào thực chất kiến thức của bài học  - có bằng cấp nhưng đầu óc vẫn rỗng tuếch  ***\* Báo cáo kết quả:*** HS lên bảng trình bày kết quả chuẩn bị của nhóm, các nhóm khác nghe.  ***\* Đánh giá kết quả:***  *- Học sinh nhận xét, bổ sung, đánh giá*  *- Giáo viên nhận xét, đánh giá*  *->Giáo viên chốt kiến thức và ghi bảng*  **Hoạt động 3**:  **Thực hiện bài tập 3**  **a. Mục tiêu:** HS vận dụng lý thuyết ở tiết trước để chỉ rõ phép lập luận pt được sử dụng trong văn bản cụ thể.  **b. Nội dung:**  HS đọc yêu cầu, làm bài.  **c. Sản phẩm:** câu trả lời của HS.  **d. Tổ chức thực hiện:**   1. ***GV chuyển giao nhiệm vụ:***   ?) Phân tích các lý do khiến mọi người phải đọc sách  ***\* HS tiếp nhận và thực hiện nhiệm vụ:***  ***-*** HS: làm việc cá nhân, trình bày.  \* Dự kiến trả lời:…  Phân tích các lý do khiến mọi người phải đọc sách  - Sách vở đúc kết tri thức của nhân loại.  - Muốn tiến bộ, phát triển thì phải đọc sách để tiếp thu tri thức, kinh nghiệm.  - Đọc sách cần đọc kỹ, hiểu sâu, đọc rộng...  ***\* Báo cáo kết quả:*** HS lên bảng trình bày kết quả chuẩn bị của nhóm, các nhóm khác nghe.  ***\* Đánh giá kết quả:***  *- Học sinh nhận xét, bổ sung, đánh giá*  *- Giáo viên nhận xét, đánh giá*  *->Giáo viên chốt kiến thức và ghi bảng*  \*GV hướng dẫn hs:  - Nêu tổng hợp tác hại của lối học đối phó trên cơ sở phân tích ở trên.  - Tóm lại những điều đã phân tích về việc đọc sách. | **1. Bài tập 1**  Đoạn văn a  - Thơ hay là hay cả hồn lẫn xác, hay cả bài..  - Cái hay ở các điệu xanh  - ở những cử động  - ở các vần thơ  - ở các chữ không non ép  Đoạn văn b  - Nêu các quan niệm mấu chốt của sự thành đạt  - Phân tích từng quan niệm đúng sai thế nào và kết lại ở việc phân tích bản thân chủ quan ở mỗi người  **2. Bài tập 2**  - Phân tích thực chất của lối học đối phó.  - Học đối phó là học mà không lấy việc học làm mục đích, xem việc học là việc phụ  - Học đối phó là học bị động, không chủ động, cốt đối phó với sự đòi hỏi của thầy cô, của thi cử.  - Do học bị động nên không thấy hứng thú, mà đã không hứng thú thì chán học, hiệu quả thấp.  - Học đối phó là học hình thức, không đi sâu vào thực chất kiến thức của bài học  - Học đối phó thì dù có bằng cấp nhưng đầu óc vẫn rỗng tuếch  **Bài tập 3**  Phân tích các lý do khiến mọi người phải đọc sách  - Sách vở đúc kết tri thức của nhân loại.  - Muốn tiến bộ, phát triển thì phải đọc sách để tiếp thu tri thức, kinh nghiệm.  - Đọc sách không cần nhiều mà cần đọc kỹ, hiểu sâu, đọc quyển nào nắm chắc quyển đó như thế mới có ích.  - Bên cạnh việc đọc sách chuyên sâu phục vụ ngành nghề còn cần phải đọc rộng. Kiến thức rộng giúp hiểu các vấn đề chuyên môn tốt hơn.  Tóm lại, muốn đọc sách có hiệu quả phải chọn những sách quan trọngnhất mà đọc cho kỹ, đồng thời chú trọng đọc rộng thích đáng để hỗ trợ cho việcnghiên cứu chuyên sâu. |

**4. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG:**

**a. Mục tiêu:** HS biết vận dụng kiến thức đã học áp dụng vào cuộc sống thực tiễn.

**b. Nội dung:**  HS vận dụng kiến thức đã học để trả lời câu hỏi của GV.

**c. Sản phẩm:** Tình huống hội thoại

**d. Tổ chức thực hiện:**

**\* GV chuyển giao nhiệm vụ cho HS:**

Dựng một tình huống đối thoại có sử dụng phép lập luận PT và tổng hợp

**\* HS tiếp nhận và thực hiện nhiệm vụ.**

- Nghe yêu cầu.

- Trình bày nhóm cặp

- Dự kiến sp:

A*: Cậu có thể cho mình biết hút thuốc là có tác hại gì không?*

*B: ........*

-> Phân tích

*A: Vậy qua những dẫn chứng trên cậu rút ra được bài học gì cho mình?*

*B: Để bảo vệ sức khỏe cho mình và mọi người, chúng ta không nên hút thuốc lá*

**\* Báo cáo kết quả:**HS trả lời

**\* Đánh giá kết quả**

*- Học sinh nhận xét, bổ sung, đánh giá*

*- Giáo viên nhận xét, đánh giá*

*->Giáo viên chốt kiến thức*

**\* Hướng dẫn học và làm bài ở nhà:**

- Tiếp tục tìm những đoạn văn tiêu biểu sử dụng phép lập luận pt và tổng hợp trong các văn bản văn học em đã được học.

- Học bài, hoàn thiện các bài tập vào vở.

- Chuẩn bị bài: ***Tiếng nói của văn nghệ.***

**Tiết: 104,105**

**TIẾNG NÓI CỦA VĂN NGHỆ ( Tiết 1)**

**( *Nguyễn Đình Thi)***

**Thời gian thực hiện: 2 tiết**

**I. MỤC TIÊU:**

**1.Kiến thức:**

-Hiểu được Nội dung cần đạt của văn nghệ và sức mạnh kì diệu của nó đối với đời sống con người.

- Nghệ thuật nghị luận của Nguyễn Đình Thi trong văn bản.

**2. Năng lực**

**a. Năng lực chung**: năng lực giao tiếp, năng lực hợp tác, năng lực tự quản bản thân.

**b. Năng lực chuyên biệt:**

- Đọc hiểu một văn bản nghị luận:bố cục, luận điểm.

- Viết: rèn luyện thêm cách viết một văn bản nghị luận. Viết đoạn văn thể hiện những suy nghĩ tình cảm về một tác phẩm văn nghệ.

**3. Phẩm chất**

-Yêu quý và tự hào về ngôn ngữ dân tộc.

- Học hỏi và trau chuốt ngôn ngữ để vận dụng vào việc diễn đạt trong văn bản và đời sống.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Chuẩn bị của giáo viên:**

- Kế hoạch dạy học

- Học liệu: máy chiếu, tài liệu tham khảo, phiếu học tập.

**2. Chuẩn bị của học sinh:** Nghiên cứu bài học, chuẩn bị sản phẩm theo sự phân công.

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**1. HOẠT ĐỘNG MỞ ĐẦU**

**a. Mục tiêu:**

- Tạo tâm thế hứng thú cho HS.

- Kích thích HS bầy tỏ cảm xúc của mình trước một tác phẩm văn học nào đó ở bất cứ thời kì nào.

**b. Nội dung:**  HS theo dõi câu hỏi và suy ngẫm và thực hiện yêu cầu của GV.

**c. Sản phẩm:** HS suy nghĩ trả lời.

**d. Tổ chức thực hiện:**

**\* GV chuyển giao nhiệm vụ cho HS:**

- GV giao câu hỏi:

***Hs đọc bất cứ 1 bài thơ nào em thích.***

Trình bầy cảm xúc, suy ngẫm của mình khi đọc bài thơ đó ?

HS khác còn với em khi nghe bài thơ bạn đọc em có rung cảm nào?

**-HS tiếp nhận và thực hiện nhiệm vụ:**

- Nghe câu hỏi và trả lời cá nhân.

**\* Báo cáo kết quả:**HS trả lời

**\* Đánh giá kết quả**

*- Học sinh nhận xét, bổ sung, đánh giá*

*- Giáo viên nhận xét, đánh giá*

*->Giáo viên chốt kiến thức*

GV dẫn dắt vào bài: Sau khi nghe phần trình bầy của các em chúng nhận thấy ở mỗi văn bản hay bài thơ khi đọc ra có nhiều cung bậc cảm xúc được cảm nhận khác nhau. Vậy tại sao có được điều đó ? chúng ta tìm hiểu trong bài học hôm nay

**2. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC MỚI**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của thầy và trò** | **Chuẩn KTKN cần đạt** |
| **a. Mục tiêu:** Giúp HS nắm được những nét cơ bản về tác giả Nguyễn Đình Thi và văn bản Tiếng nói văn nghệ  **b. Nội dung:** HS tìm hiểu ở nhà kiến thức tác giả, tác phẩm.  **c. Sản phẩm:** phiếu học tập của nhóm, câu trả lời của HS.  **d. Tổ chức thực hiện:**  **\*GV chuyển giao nhiệm vụ cho HS:**trình bày dự án tác giả Nguyễn Đình Thi  **- Dự kiến TL:**  -Nguyễn Đình Thi (1924-2003)...,  - Quê: Hà Nội  - Hoạt động văn nghệ từ trư­ớc cách mạng tháng Tám 1945  - Thành công ở thể loại kịch, thơ, âm nhạc, còn là cây bút lí luận phê bình nổi tiếng  **\* HS tiếp nhận và thực hiện nhiệm vụ:** trình bày theo nhóm.  - Một nhóm trình bày.  - Các nhóm khác nhận xét, bổ sung.   * GV chốt kiến thức:   ***Nêu những hiểu biết về văn bản?***   * 1 HS trả lời.   Dự kiến TL: - Viết năm 1948 – thời kì đầu của cuộc kháng chiến chống Pháp   * GV chốt:   **\*GV chuyển giao nhiệm vụ cho HS:**  **HĐ NHÓM (3 phút):**   * 1. ***Xác định kiểu văn bản?***   2. ***Nêu PTBĐ chính của văn bản?***   3. ***Vấn đề nghị luận là gì?***   **\* HS tiếp nhận và thực hiện nhiệm vụ:**  ***-*** HS đọc yêu cầu.  - HS hoạt động cá nhân.  - HS hoạt động cặp đôi.  - HS thảo luận.   * Đại diện nhóm trình bày. * Dự kiến TL:   - Kiểu vb: Nghị luận  - Ph­ương thức biểu đạt chính: nghị luận  - Vấn đề nghị luận: Nội dung cần đạt của văn nghệ và sức mạnh kì diệu của văn nghệ đối với đời sống con người  - Đọc văn bản.  GVhướng dẫn: Giọng mạch lạc, rõ ràng. Đọc diễn cảm các dẫn chứng thơ.  HS đọc.  ***Hãy tóm tắt hệ thống luận điểm và chỉ ra các phần Nội dung cần đạt tương ứng?***   * HS trả lời. * Nhận xét. * GV chốt:   - 3 luận điểm tương ứng 3 phần:  - P1…một cách sống của tâm hồn 🡪 Nội dung cần đạt của văn nghệ: Cùng với thực tại khách quan, Nội dung cần đạt VN còn là nhận thức mới mẻ, là tất cả tư tưởng t.c của cá nhân nghệ sĩ. Mỗi tác phẩm văn nghệ lớn là 1 cách sống của tâm hồn, từ đó làm “thay đổi hẳn mắt ta nhìn, óc ta nghĩ”  - P2: Chúng ta…trang giấy  🡪 Công dụng của văn nghệ: Rất cần thiết đối với đời sống con người nhất là hoàn cảnh chiến đấu sx vô cùng gian khổ của Dt ở những năm đầu kháng chiến.  - P3: Còn lại:  Sức mạnh kì diệu của văn nghệ: Khả năng cảm hóa sức mạnh lôi cuốn của nó thật là kì diệu bởi đó là tiếng nói của tình cảm, tác động tới mỗi con người qua những rung cảm sâu xat từ trái tim.  **a. Mục tiêu:** Giúp HS tìm hiểu về Nội dung cần đạt của văn nghệ.  **b. Nội dung:** HS thực hiện yêu cầu của GV  **c. Sản phẩm:** phiếu học tập của nhóm, câu trả lời của HS.  **d. Tổ chức thực hiện:**  **\* GV chuyển giao nhiệm vụ cho HS:**  **THẢO LUẬN NHÓM (5 phút)- phiếu học tập**  a. Nội dung cần đạt phản ánh của Văn nghệ là gì  b. Câu văn nào của đoạn nêu lên luận điểm ấy? Em hiểu gì về Nội dung cần đạt phản ánh của văn nghệ?  c. Theo tác giả, thì tác phẩm nghệ thuật lấy chất liệu từ đâu để xây dựng?  Nhưng ở đây có phải là sự sao chép giản đơn, *“chụp ảnh”* nguyên xi thực tại ấy hay không ?  **\* HS tiếp nhận và thực hiện nhiệm vụ:**  ***-*** HS đọc yêu cầu.  - HS hoạt động cá nhân.  - HS thảo luận.  - Đại diện trình bày.  - Dự kiến TL:  c. Đặc điểm của tác phẩm nghệ thuật: Lấy chất liệu ở thực tại đời sống khách quan 🡪 tác giả sáng tạo gửi vào đó một cách nhìn mới, một lời nhắn nhủ.  **HĐ cặp đôi:**? Tác giả đã lấy dẫn chứng nào để minh hoạ?  Nêu nhận xét về cách lập luận của t.giả?  Từ 2 ý phân tích của tác giả về Nội dung cần đạt của tác phẩm nghệ thuật em hãy nêu Nội dung cần đạt của văn nghệ?  **HS hoạt động cá nhân => Hoạt động cặp đôi**  => trình bày kết quả.  **\* Dự kiến TL:**  **- Dẫn chứng 1**: “Truyện Kiều” - Nguyễn Du 🡪 Đọc câu thơ, rung động trước cảnh đẹp ngày xuân, bâng khuâng nghe lời gửi của tác giả.  **- Dẫn chứng 2**: An-na Ca-rê-nhi-na-Lép Tôn- xtôi.  - Tác phẩm nghệ thuật không cất lên những lời lí thuyết khô khan mà chứa đựng tất cả những say sưa, vui buồn, yêu ghét, mơ mộng của nghệ sĩ 🡪 khiến ta rung động ngỡ ngàng trước những điều… rất quen thuộc.  GV giảng  - GV rút ra kết luận chung chốt  **HĐ theo nhóm**: Vậy Nội dung cần đạt tiếng nói của văn nghệ khác với Nội dung cần đạt của các bộ môn khoa học khác như thế nào ?  HS dự kiến trả lời:  **-** Nội dung cần đạt của các môn KH khác khám phá miêu tả và đúc kết bộ mặt tự nhiên, xã hội, các quy luật khách quan.  - Còn tiếng nói của văn nghệthì khám phá, thể hiện chiều sâu tính cách, số phận con người, thế giới bên trong của con người  GV chốt | **I. Giới thiệu chung:**  **1. Tác giả**:  -Nguyễn Đình Thi (1924-2003)...,  - Quê: Hà Nội  - Hoạt động văn nghệ từ trư­ớc cách mạng tháng Tám 1945  - Thành công ở thể loại kịch, thơ, âm nhạc, còn là cây bút lí luận phê bình nổi tiếng  **2. Văn bản:**  - Viết năm 1948 – thời kì đầu của cuộc kháng chiến chống Pháp  - Ph­ương thức biểu đạt chính: nghị luận  - Vấn đề nghị luận: Nội dung cần đạt của văn nghệ và sức mạnh kì diệu của văn nghệ đối với đời sống con người    **II. Tìm hiểu văn bản**  **1. Nội dung của văn nghệ.**  - Văn nghệ không chỉ phản ánh thực tại khác quan mà còn thể hiện t­ư  t­ưởng, tình cảm của nghệ sĩ, thể hiện đời sống tinh thần của người sáng tác.  - Văn nghệ mang lại những rung cảm và nhận thức khác nhau trong tâm hồn đọc giả mỗi thế hệ  - VN tập trung khám phá thể hiện chiều sâu tính cách số phận thế giới nội tâm của con người qua cái nhìn và tình cảm mang tính cá nhân người nghệ sĩ . |

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của thầy và trò** | **Chuẩn KTKN cần đạt** |
| **a. Mục tiêu:** Giúp HS nắm được vai trò của Tiếng nói văn nghệ  **b. Nội dung:** HS tìm hiểu ở nhà  **c. Sản phẩm:** phiếu học tập của nhóm, câu trả lời của HS  **d. Tổ chức thực hiện:**  **\*GV chuyển giao nhiệm vụ cho HS:**  a. Vì sao con người cần đến tiếng nói của văn nghệ?  b. Tác giả đã chứng minh trong lĩnh vực nào của đời sống?  c. Cách lựa chọn hoàn cảnh sống để phân tích tác dụng của tiếng nói văn nghệ như thế nào?  Nếu không có văn nghệ thì đời sống con người sẽ ra sao?  **\* Dự kiến TL:**  a. V a. Văn nghệ giúp ta sống phong phú  hơn, thay đổi mắt ta nhìn, óc ta nghĩ. Văn nghệ là sợi dây nối kết con người với cuộc sống đời thường đối với quần chúng nhân dân.  b. Cuộc sống lao động sản xuất, chiến đấu, hàng ngày  c. Hoàn cảnh khắc nghiệt, đặc biệt, dễ gây ấn tượng.  **\* HS tiếp nhận và thực hiện nhiệm vụ:** trình bày theo nhóm.  **\* Báo cáo kết quả:**- Một nhóm trình bày.  **\* Đánh giá kết quả**  *- Học sinh nhận xét, bổ sung, đánh giá*  *- Giáo viên nhận xét, đánh giá*  *->Giáo viên chốt kiến thức*  - Các nhóm khác nhận xét, bổ sung.   * GV chốt kiến thức:   Em có n.xét gì về cách sử dụng ngôn ngữ phân tích của tác giả?  *🡪* Trữ tình, thiết tha.  *GV bình: Sự Tác động của văn nghệ thật kì diệu...Chúng ta thử hình dung một ngày nào đó c.s của chúng ta không có sự hiện diện của VN c.s của chúng ta sẽ ra sao, sẽ buồn tẻ như thế nào.*  **a. Mục tiêu:** Giúp HS nắm được sức mạnh kì diệu của Tiếng nói văn nghệ.  **b. Nội dung:** HS đọc và tìm hiểu.  **c. Sản phẩm:** phiếu học tập của nhóm, câu trả lời của HS  **d. Tổ chức thực hiện:**  **\*GV chuyển giao nhiệm vụ cho HS:**  - Gọi HS đọc đoạn cuối.  ? Tác giả đã lí giải xuất phát từ đâu mà văn nghệ có sức cảm hoá?  Gợi ý: Tiếng nói của văn nghệ đến với người đọc bằng cách nào mà có khả năng kì diệu đến như vậy ? Tư tưởng Nội dung cần đạt của văn nghệ được thể hiện bằng hình thức nào ? Tác phẩm nghệ thuật tác động đến người đọc qua con đường nào ? Bằng cách gì ?  **\* Dự kiến TL:**  - Nghệ thuật là tiếng nói của tình cảm.  - Tác phẩm văn nghệ chứa đựng tình yêu, ghét, vui buồn… của con người chúng ta.  - Tư tưởng của nghệ thuật không khô khan trừu tượng.  - Tác phẩm nghệ thuật lay động cảm xúc, đi vào nhận thức tâm hồn qua con đường tình cảm.  **\* HS tiếp nhận và thực hiện nhiệm vụ:**  ***-*** HS đọc yêu cầu.  - HS hoạt động cá nhân.  - HS hoạt động nhóm.  - HS thảo luận.   * **\* Báo cáo kết quả:**Đại diện nhóm trình bày.   **\* Đánh giá kết quả**  *- Học sinh nhận xét, bổ sung, đánh giá*  *- Giáo viên nhận xét, đánh giá*  *->Giáo viên chốt kiến thức*  ***\** GV bình thêm:** Đến với một tác phẩm văn nghệ, chúng ta được sống cùng cuộc sống miêu tả trong đó, được yêu, ghét, vui buồn, đợi chờ… cùng các nhân vật và cùng nghệ sĩ. “Nghệ thuật không đứng ngoài trỏ vẽ cho ta đường đi, nghệ thuật vào đốt lửa trong lòng chúng ta, khiến chúng ta tự phải bước lên con đường ấy.”  **HĐ cặp đôi**  ? Cách viết trong "Tiếng nói của VN" có gì giống và khác bài "Bàn về đọc sách"  Dự kiến trả lời:  \* Giống: Lập luận từ các luận cứ, giàu lí lẽ, dẫn chứng và nhiệt tình của người viết.  \* Khác: Tiếng nói của VN là bài NLVH nên có sự tinh tế trong phân tích, sắc sảo trong tổng hợp, lời văn giàu hình ảnh, gợi cảm...   * HS trả lời. * Nhận xét. * GV chốt:   **HĐ cá nhân**  Vậy văn nghệ có khả năng kì diệu gì?  Em hãy lấy dẫn chứng minh hoạ về một tác phẩm văn nghệ chứa đựng những tình cảm yêu, ghét, buồn vui ?  - HS tự do phát biểu ý kiến.   * HS trả lời. * Nhận xét   **a. Mục tiêu:** Giúp HS nắm được những nét nét đặc sắc về nghệ thuật và nội dung của văn bản.  **b. Nội dung:** HS thực hiện yêu cầu khái quát giá trị nội dung và nghệ thuật.  **c. Sản phẩm:** câu trả lời của HS  **d. Tổ chức thực hiện:**  **\* GV chuyển giao nhiệm vụ cho HS:**  **HOẠT ĐỘNG CÁ NHÂN(2 phút)**  Qua bài học, em rút ra nhận xét gì về nghệ thuật nghị luận của tác phẩm?  Tiểu luận nhằm thuyết phục người đọc điều gì?  **\* Báo cáo kết quả:**HS trả lời  **\* Đánh giá kết quả**  *- Học sinh nhận xét, bổ sung, đánh giá*  *- Giáo viên nhận xét, đánh giá*  - Gọi HS đọc ghi nhớ - SGK 17. | **II. Tìm hiểu văn bản**  **1. Nội dung của văn nghệ**  **2. Vai trò của văn nghệ**  - Văn nghệ giúp ta sống phong phú hơn, thay đổi mắt ta nhìn, óc ta nghĩ.  - Văn nghệ là sợi dây nối kết con người với cuộc sống đời thường đối với quần chúng nhân dân.  - Văn nghệ mang lại niềm vui ước mơ và những rung cảm thật đẹp cho tâm hồn, giúp họ tin yêu cuộc sống, v­ượt lên bao khó khăn gian khổ của cuộc sống hiện tại.  **3. Sức mạnh kì diệu của văn nghệ.**  - Lay động cảm xúc, tâm hồn  - Thay đổi nhận thức của con người...  **IV. Tổng kết.**  **1. Nghệ thuật:**  - Bố cục chặt chẽ, hợp lí, cách dẫn dắt tự nhiên .  - Lập luận chặt chẽ, giàu hình ảnh, dẫn chứng phong phú giàu thuyết phục  - Giọng văn chân thành say mê làm tăng sức thuyết phục và tính hấp dẫn của văn bản  **2. Nội dung:**  -Nội dung phản ánh của VN  - Công dụng và sức mạnh kì diệu của văn nghệ đối với cuộc sống của con người. |

**3. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP**

**a. Mục tiêu:** Vận dụng hiểu biết về văn bản để làm bài

**b. Nội dung:** HS suy nghĩ, trình bày cảm xúc của mình khi đọc 1 cuốn sách hay khi xem 1 bộ phim.

**c. Sản phẩm:** câu trả lời của HS.

**d. Tổ chức thực hiện:**

**\* GV chuyển giao nhiệm vụ cho HS:**

? Khi đọc một cuốn sách hay khi xem xong một bộ phim…em có tâm trạng thế nào? Trình bầy cảm xúc của mình.

**\* HS tiếp nhận và thực hiện nhiệm vụ:**

- Nghe câu hỏi

- GV nhận xét câu trả lời của HS.

- GV định hướng:

**\* Báo cáo kết quả:**Trình bày cảm nhận của cá nhân.

**\* Đánh giá kết quả**

*- Học sinh nhận xét, bổ sung, đánh giá*

*- Giáo viên nhận xét, đánh giá*

*->Giáo viên chốt kiến thức*

**4. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG**

**a. Mục tiêu:** HS biết vận dụng kiến thức đã học áp dụng vào cuộc sống thực tiễn.

**b. Nội dung:** HS suy nghĩ, trình bày cảm nhận về tình cha con của bé Thi và anh Sáu trong truyện **Chiếc lược ngà.**

**c. Sản phẩm:** câu trả lời của HS

**d. Tổ chức thực hiện:**

**\* GV chuyển giao nhiệm vụ cho HS:**

*Sau khi chứng kiến câu chuyện cảm động của cha con ông Sáu, em có suy nghĩ cảm xúc như thế nào về tình cảm gia đình trong chiến tranh và trong cuộc sống hiện nay?*

**\* HS tiếp nhận và thực hiện nhiệm vụ:**

- Đọc yêu cầu.

- Suy nghĩ trả lời.

**\* Báo cáo kết quả:** 2 HS trả lời.

**\* Đánh giá kết quả**

*- Học sinh nhận xét, bổ sung, đánh giá*

- GV nhận xét câu trả lời của HS.

- GV khái quát về tình cảm gia đình – nhắc nhở HS về đạo làm con

**\* Hướng dẫn học và làm bài ở nhà:**

- Sưu tầm những câu chuyện, bài thơ, bài hát cho biết đem lại cho em những cảm xúc, suy ngẫm nào.

- Học bài, hoàn thiện các bài tập vào vở.

- Chuẩn bị bài: